

Số: **86/2021/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 17 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 139/2021/TLST- HNGĐ ngày 14/6/2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Minh T**, Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 11, xã LT, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Vũ Thị N**, Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 11, xã LT, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 , Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Minh T và chị Vũ Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Minh T và chị Vũ Thị N thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là Phạm Phương Th, sinh ngày 14/01/2015 cho anh Phạm Minh T nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con. *(Đã giao con)*

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

- **Về án phí:** Anh Phạm Minh T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Phạm Minh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005006 ngày 14/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Anh Phạm Minh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- THADS huyện B;
- UBND xã An Hiệp, Huyện Châu Thành, Bến Tre;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hà Vi